

BÁO CÁO

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của 20/22 bộ, ngành¹, 63/63 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và qua theo dõi công tác thi hành pháp luật (THPL) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC), Bộ Tư pháp báo cáo công tác này trong năm 2023 (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023) như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT

1. Tại các bộ, ngành

Nhằm triển khai hiệu quả Luật XLVPHC (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết thi hành, trong năm 2023, hầu hết các bộ, ngành đã quan tâm, chú trọng việc ban hành kế hoạch công tác THPL về XLVPHC. Cụ thể, trong số 20 bộ, ngành gửi báo cáo về Bộ Tư pháp, 08 bộ đã ban hành các kế hoạch riêng về công tác theo dõi THPL về XLVPHC² và 02 bộ lồng ghép công tác này vào các kế hoạch công tác Tư pháp hoặc kế hoạch công tác khác³. Tại một số bộ, trên cơ sở kế hoạch chung của bộ, các cơ quan, đơn vị

¹ - Báo cáo này được tổng hợp từ các báo cáo của 20 bộ, ngành gồm: Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Tòa án nhân dân tối cao.

- Bộ Ngoại giao có Công văn số 6745/BNG-Ttra ngày 25/12/2023, cung cấp thông tin: “Bộ Ngoại giao chưa thực hiện việc XLVPHC”. Do đó, các thông tin, số liệu trong Báo cáo này không bao gồm thông tin về XLVPHC của Bộ Ngoại giao.

- Bộ Nội vụ không có báo cáo.

² Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 1781/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2022; Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 528/QĐ-BKHCN ngày 28/3/2023; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 666/QĐ-BNN-PC ngày 22/02/2023; Bộ Quốc phòng ban hành Kế hoạch số 128/KH-BQP ngày 17/01/2023; Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 513/QĐ-BTTTT ngày 31/3/2023; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 3708/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2022; Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 443/QĐ-BXD ngày 05/5/2023; Bộ Công an ban hành Quyết định số 449/QĐ-BCA-V03 ngày 30/01/2023.

³ Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp. Đối với Bộ Tư pháp, ngày 18/01/2023, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-BTP phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2023 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành

thuộc bộ đã chủ động xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong các kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị mình⁴.

Bên cạnh đó, một số bộ, ngành đã quan tâm đến công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật⁵ dưới hình thức ban hành các công văn quán triệt, chỉ đạo hoặc thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có chức năng XLVPHC thuộc bộ thực hiện nghiêm các quy định của Luật XLVPHC và các văn bản có liên quan thông qua các hội nghị, cuộc họp⁶.

2. Tại các địa phương

Trong năm 2023, công tác triển khai thi hành Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được hầu hết UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm thực hiện. Theo Báo cáo từ 63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, 55 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch riêng triển khai công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn tỉnh⁷ và 05 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai công tác tư pháp hoặc công tác theo dõi THPL, trong đó lồng ghép công tác

chính và theo dõi thi hành pháp luật (Cục QLXLVPHC&TDTHPL), trong đó có nội dung các hoạt động về quản lý công tác THPL về XLVPHC.

⁴ Ví dụ, tại Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục Tần số vô tuyến điện ban hành Văn bản số 893/CTS-Ttra ngày 08/5/2023 triển khai thực hiện kế hoạch triển khai công tác quản lý nhà nước về THPL XLVPHC.

⁵ Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

⁶ (i) Tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị thuộc Bộ ban hành Văn bản số 65/TTr ngày 16/02/2023 về việc hướng dẫn xử lý hành vi vi phạm về buôn bán vật tư nông nghiệp trong lĩnh vực thủy sản; Công văn số 930/BVTv-TTPC ngày 05/4/2023 chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện quy định pháp luật về XPVPHC lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật tại các Chi cục Kiểm dịch thực vật; Công văn số 2146/Ty-PC, TTr ngày 13/11/2023 yêu cầu triển khai thực hiện thống nhất Luật XLVPHC; Công văn số 39/KL-ĐT ngày 21/01/2022 chỉ đạo, hướng dẫn các Chi cục Kiểm lâm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Chi cục Kiểm lâm vùng và các Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia thuộc Tổng cục Lâm nghiệp nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật trong công tác XLVPHC.

(ii) Tại Bộ Giao thông vận tải, Thanh tra Bộ ban hành Văn bản số 1004/TTr-PCN ngày 18/7/2023 tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm nhằm phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm TTATGT trong dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9/2023; Văn bản số 974/TTr-PCN ngày 10/8/2023 phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động KDVT bằng xe ô tô, vi phạm về bảo vệ KCHTGTĐB; Văn bản số 1294/TTr-KHTh ngày 30/10/2023 hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024; Văn bản số 1141/TTr-PCN ngày 06/12/2023 tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân Giáp Thìn năm 2024.

(iii) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Công văn số 207/BVHTTDL-VP ngày 31/01/2023 chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra và Công văn số 982/BVHTTDLVP ngày 20/3/2023 chỉ đạo không thực hiện thanh tra, kiểm tra chồng chéo, quá mức cần thiết khi không có dấu hiệu vi phạm.

(iv) Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Công văn số 1205/BHXH-TTKT ngày 26/4/2023, Công văn số 2155/BHXH-TTKT ngày 14/7/2023, Công văn số 2279/BHXH-TTKT ngày 26/7/2023, Công văn số 4331/BHXHTTKT ngày 20/12/2023, Công văn số 899/BHXH-PC ngày 03/4/2023 để chỉ đạo, hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật XLVPHC nhằm nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra.

⁷ Ví dụ: UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 3938/QĐ-UBND; UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch số 6442/KH-UBND; UBND tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND,...

XLVPHC⁸. Dựa vào các kế hoạch của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện công tác XLVPHC trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý⁹.

Để thực hiện kịp thời, có hiệu quả các quy định pháp luật về XLVPHC, nhiều địa phương đã ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể để quán triệt việc thực hiện nghiêm túc Luật XLVPHC và các văn bản có liên quan¹⁰. Ngay sau khi Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (Thông tư số 01/2023/TT-BTP), một số UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành văn bản triển khai Thông tư đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn thực hiện kịp thời¹¹. Bên cạnh đó, triển khai Công văn số 2099/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 26/5/2023 của Bộ Tư pháp về việc sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai việc sơ kết thi hành Nghị định nói trên trên địa bàn tỉnh, thành phố và ban hành các Báo cáo sơ kết gửi Bộ Tư pháp.

Trong năm 2023, một số địa phương đã triển khai công tác chỉ đạo thi hành Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành với những cách làm sáng tạo. Tại Bắc Giang, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh đã thực hiện giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2022. Kết thúc giám sát, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số

⁸ UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch về công tác tư pháp trên địa bàn Thành phố năm 2023, trong đó có công tác THPL về XLVPHC; UBND các tỉnh: Thái Nguyên, Ninh Bình, Phú Thọ và Thanh Hoá ban hành Kế hoạch thực hiện công tác THPL về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL trên địa bàn tỉnh.

⁹ Ví dụ, tại tỉnh Đắk Nông, 19/19 Sở, Ban, ngành và 08/08 huyện, thành phố ban hành kế hoạch; Tại tỉnh Bắc Kạn, 08/08 huyện, thành phố ban hành kế hoạch; Tại tỉnh Bình Dương, 09/09 huyện, thành phố ban hành kế hoạch; Tại tỉnh An Giang, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành ban hành kế hoạch,...

¹⁰ Ví dụ, UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Công văn số 969/UBND-NC về việc chấn chỉnh thực hiện công tác THPL về XLVPHC; UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Văn bản số 3320/UBND-NCPC về việc nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình THPL về XLVPHC trên địa bàn; UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 511/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện bắt buộc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy năm 2023; Công văn số 924/UBND-KSTTHC về việc triển khai phạt nguội để XLVPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Công văn số 949/UBND-NCKTGS về việc tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác XPVPHC trên địa bàn thành phố; UBND tỉnh Long An ban hành Văn bản số 2286/UBND-NCTCD về việc tăng cường quản lý, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khoáng sản, đất đai; UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Công văn số 4692/UBND-NCKS về việc thực hiện nghiêm chỉnh, thủ tục theo quy định của Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành, Công văn số 4692/UBND-NCKS nhằm quán triệt tham mưu thực hiện vụ việc XLVPHC đảm bảo đúng quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục; UBND tỉnh Thái Bình ban hành Công văn số 547/UBND-NCKS về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các BPXLHC; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành Công văn số 8433/UBND-CCHC về thực hiện công tác XLVPHC; UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 10911/UBND-NC ngày 15/12/2022 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác THPL về XLVPHC; Công văn số 6352/UBND-NC ngày 26/7/2023 về việc thống nhất thực hiện một số nội dung trong XPVPHC,...

¹¹ Ví dụ, Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre ban hành Công văn số 256/STP-VB&XLVPHC; Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận ban hành Công văn số 151/STP-NV3; Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng ban hành Công văn số 183/STP-TTTr; Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông ban hành Công văn số 171/STP-QL&TTTr,...

48/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về kết quả giám sát. Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-HĐND, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2789/UBND-NC ngày 27/5/2023 về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn và Công văn số 5403/UBND-NC ngày 20/9/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-HĐND. Tại Hậu Giang, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 630/QĐ-UBND về việc kiện toàn Tổ Công tác liên ngành về XLVPHC trên địa bàn, nhằm giúp UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về XLVPHC tại địa phương. Trong năm 2023, Sở Tư pháp - Thường trực Tổ Công tác liên ngành XLVPHC tỉnh đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất xử lý 12 vụ việc vi phạm hành chính có tính chất phức tạp liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực. Tại Hải Phòng, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1443/QĐ-UBND phê duyệt Quy chế phối hợp tạm thời giữa một số cơ quan, đơn vị nhà nước trong việc thực hiện quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống camera giám sát để XLVPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Sự quan tâm, chỉ đạo của các địa phương nói trên đã góp phần tạo sự chuyển biến đồng bộ, toàn diện, thực chất, tiếp tục từng bước nâng cao hiệu quả công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn các tỉnh.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, XÂY DỰNG CÁC ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC

1. Tại các bộ, ngành

Thực hiện chương trình xây dựng pháp luật trong năm 2023, 11 bộ, ngành gồm Bộ Công Thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ trì soạn thảo, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình. Đối với các dự thảo văn bản không được giao chủ trì soạn thảo, các bộ, ngành cũng đã cử công chức tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập, tham gia góp ý bằng văn bản, tham gia các Hội đồng thẩm định đối với các dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra, 04 bộ, ngành gồm Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cũng đã soạn thảo hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền liên quan đến công tác XLVPHC. Kết quả, trong kỳ báo cáo năm 2023, 03 Nghị định của Chính phủ¹² và 13 Thông tư của các Bộ trưởng liên quan đến

¹² (i) Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ quy định XPVPHC về trồng trọt; (ii) Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

XLVPHC đã được ban hành; 14 dự thảo Nghị định và 06 dự thảo Thông tư đang trong giai đoạn soạn thảo.

Đối với công tác hợp nhất văn bản, năm 2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã hợp nhất Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo (Văn bản hợp nhất số 505/VBHN-BVHTTDL ngày 20/02/2023).

Trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nhà nước đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước ngày 28/02/2023. Pháp lệnh có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2023. Trong năm 2023, Kiểm toán nhà nước đã ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến XLVPHC, bao gồm: Quyết định số 811/QĐ- KTNN ngày 02/6/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước hướng dẫn về việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước, Quyết định số 09/2023/QĐ-KTNN ngày 02/6/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của một số văn bản quy phạm pháp luật do Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành và Quyết định số 10/2023/QĐ-KTNN ngày 05/7/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước quy định giải quyết khiếu nại và khởi kiện trong hoạt động kiểm toán.

Trong phạm vi thuộc thẩm quyền, Tòa án nhân dân tối cao đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo; (iii) Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về XPVPHC trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

Đối với Bộ Tư pháp, năm 2023, thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tư pháp đã chủ trì soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Ngày 30/6/2023, Bộ Tư pháp đã trình Chính phủ ban hành Nghị định nói trên theo Tờ trình số 45/TTr-BTP. Bên cạnh đó, ngày 16/01/2023, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 01/2023/TT-BTP quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Ngoài ra, Bộ Tư pháp đã chủ động phối hợp các bộ, ngành tiếp tục rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật XLVPHC, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP). Đối với các dự thảo văn bản do cơ quan khác soạn thảo, Bộ Tư pháp đã chủ trì tổ chức thẩm định 04 dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính¹³; tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập và có ý kiến góp ý bằng bằng văn bản đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC.

Về việc triển khai dự án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính (CSDLQG về XLVPHC) theo quy định của Luật XLVPHC (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP và Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai và danh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC, năm 2023, Bộ Tư pháp đang triển khai xây dựng dự án CSDLQG về XLVPHC theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Tình hình xây dựng các Nghị định, Thông tư liên quan đến XLVPHC của các bộ, ngành được nêu cụ thể tại **Phụ lục III** kèm theo Báo cáo này.

2. Tại các địa phương

Trong năm 2023, 28/63 địa phương¹⁴ đã soạn thảo hoặc ban hành các văn

¹³ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; dự thảo Nghị định quy định về XPVPHC trong lĩnh vực khí tượng thủy văn; dự thảo Nghị định quy định về XPVPHC về quyền tác giả, quyền liên quan và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ quy định về XPVPHC trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21/3/2018, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021).

¹⁴ Hoà Bình, Đồng Tháp, Hải Phòng, Bến Tre, Bắc Giang, Bắc Kạn, Cao Bằng, Gia Lai, Long An, Lâm Đồng, Tuyên Quang, Tiền Giang, Cà Mau, Kon Tum, Hoà Bình, Thừa Thiên Huế, Nam Định, Thái Bình, Sóc Trăng,

bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để tăng cường quản lý nhà nước về công tác XLVPHC trên địa bàn. Các địa phương còn lại không ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác XLVPHC, chủ yếu tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan được gửi lấy ý kiến. Kết quả, trong kỳ báo cáo năm 2023, 36 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến XLVPHC đã được ban hành; 02 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đang trong giai đoạn soạn thảo.

Bên cạnh đó, căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của các bộ, ngành, các địa phương đã thường xuyên thực hiện công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC; tổng hợp, phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Hầu hết, các địa phương có văn bản đề xuất, kiến nghị các bộ, ngành xem xét sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền việc áp dụng pháp luật về XLVPHC để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đặc biệt là các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực trật tự xây dựng, quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, y tế, trật tự, an toàn xã hội, văn hóa và quảng cáo.

Đối với việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính (CSDL về XLVPHC) trong phạm vi địa phương, thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 39 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, năm 2023, 05 địa phương gồm Bắc Giang, Sơn La, Lai Châu, Quảng Bình và Quảng Ngãi đã triển khai phần mềm cơ sở dữ liệu về XLVPHC. Cụ thể, UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục triển khai phần mềm CSDL về XLVPHC đến 59 UBND xã, thị trấn trên địa bàn các huyện Tân Yên, Yên Dũng và Yên Thế. Đến nay, việc triển khai, cập nhật và sử dụng phần mềm đã dần đi vào nề nếp, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc cập nhật thông tin về XLVPHC lên phần mềm, bảo đảm trình tự theo quy định. Tại Sơn La, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu vận hành, khai thác, sử dụng CSDL về XLVPHC theo Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh. Tại Lai Châu, ngày 23/8/2023, Sở Tư pháp đã có Công văn số 1113/STP-XDKT&THPL về việc triển khai phần mềm Quản lý XLVPHC tỉnh Lai Châu, trong đó, đề nghị các cơ quan, địa phương thực hiện việc cập nhật dữ liệu, số liệu XLVPHC từ ngày 01/01/2023 lên phần mềm Quản lý XLVPHC. Tại Quảng Bình, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng phần mềm CSDL về XLVPHC tỉnh và đưa vào sử dụng từ ngày 01/01/2023 tại các cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền XLVPHC. Tại Quảng Ngãi,

UBND tỉnh đã xây dựng phần mềm quản lý CSDL về XLVPHC trên địa bàn tỉnh và đã chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, cung cấp, cập nhật và khai thác, sử dụng CSDL về XLVPHC.

Ngoài ra, năm 2023, một số địa phương như Long An, Hòa Bình và Đắk Nông cũng đã tiến hành các trình tự, thủ tục để xây dựng CSDL về XLVPHC. UBND tỉnh Long An đã xây dựng Đề án “Phần mềm cơ sở dữ liệu về xử phạt vi phạm hành chính”. Hiện nay, Đề án đang trong giai đoạn hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để chọn nhà thầu thực hiện dự án. Tại Hòa Bình, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ trang bị phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính giai đoạn tiếp theo; đồng thời, giao Sở Tư pháp triển khai, quản lý phần mềm. Hiện nay, phần mềm CSDL về XLVPHC đã được triển khai đến các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và đang ở giai đoạn 2. Tại Đắk Nông, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án Xây dựng CSDL quản lý XLVPHC theo Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 và giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ.

Tình hình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến XLVPHC của các địa phương được nêu cụ thể tại **Phụ lục III** kèm theo Báo cáo này.

III. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, HƯỚNG DẪN, TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ PHÁP LUẬT XLVPHC

1. Tại các bộ, ngành

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành tại các bộ, ngành chủ yếu được triển khai thông qua việc tổ chức các hội nghị triển khai, hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp; đăng tải tin, bài hoặc các văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; phát hành các ấn phẩm sách, báo, tạp chí, tài liệu, tờ gấp; xây dựng các nội dung, chuyên đề tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh, đài phát thanh, truyền hình và phương tiện thông tin đại chúng khác; hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của các doanh nghiệp, người dân về quy định pháp luật. Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực, các bộ, ngành như Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước,... cũng đã tổ chức các hội nghị tập huấn về kỹ

năng và nghiệp vụ cho các chức danh cho thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tại cơ quan, đơn vị¹⁵.

Thực hiện Quyết định số 2704/QĐ-BTP ngày 10/11/2023¹⁶, Bộ Tư pháp đã tổ chức 02 hội nghị tuyên truyền, phổ biến các nội dung mới về chế độ báo cáo công tác THPL về XLVPHC tại tỉnh Hà Nam (ngày 24/11/2023) và tại tỉnh Khánh Hòa (ngày 27/11/2023). Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn chuyên sâu về pháp luật XLVPHC¹⁷ và 02 hội nghị sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong THPL về XLVPHC tại tỉnh Quảng Ninh (ngày 20/9/2023) và tại thành phố Đà Nẵng (ngày 25/9/2023). Ngoài ra, Bộ Tư pháp có 112 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương và cử các báo cáo viên tham gia giảng dạy tại nhiều hội nghị tập huấn về công tác THPL về XLVPHC do các bộ, ngành, địa phương tổ chức.

2. Tại các địa phương

Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về XLVPHC được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện thực hiện. Ngoài cách thức tổ chức Hội nghị tuyên truyền,

¹⁵ Ví dụ:

- Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị tập huấn về chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm tới cơ quan công an xử lý cho 320 công chức; Tập huấn về pháp luật thương mại điện tử và hướng dẫn nghiệp vụ phát hiện, XLVPHC và giải đáp các vướng mắc thường gặp khi kiểm tra xử lý vi phạm trong thương mại điện tử cho hơn 1500 cán bộ, công chức; Tập huấn nghiệp vụ và một số chuyên đề công tác kiểm tra, xử lý vi phạm kinh doanh trên nền tảng số cho hơn 70 cán bộ, công chức của lực lượng Quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Hội nghị tập huấn về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động thương mại điện tử cho hơn 200 cán bộ, công chức; Hội nghị phổ biến quy định của Nghị định số 17/2022/NĐ-CP về XLVPHC trong lĩnh vực an toàn điện, an toàn đập thủy điện và một số văn bản pháp luật về phòng chống thiên tai tại Sơn La; 2 hội nghị tập huấn công tác XLVPHC được tổ chức tại Kiên Giang vào tháng 3/2023 với sự tham gia của hơn 500 công chức và tổ chức tại Bình Thuận vào tháng 10/2023 với sự tham gia của hơn 300 công chức;...

- Các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải tổ chức 03 hội nghị tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra và XLVPHC trong lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt; 01 hội nghị tuyên truyền, phổ biến các quy định trong công tác thi hành Luật XLVPHC, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ XLVPHC trong lĩnh vực hàng hải; 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng, tổ chức huấn luyện kết hợp trong hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực hàng không dân dụng cho các hãng hàng không, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không, bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay, phi hàng không; Hội nghị tuyên truyền Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các Chi cục Đường thủy nội địa, các Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực và các Cảng vụ Đường thủy nội địa địa phương, các Sở GTVT, các doanh nghiệp tham gia hoạt động giao thông vận tải đường thủy nội địa trên cả nước...

- Các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội nghị về công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với sự tham gia của 300 đại biểu.

¹⁶ Quyết định số 2704/QĐ-BTP ngày 10/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung mới về chế độ báo cáo công tác THPL về XLVPHC.

¹⁷ 01 Hội nghị tập huấn chuyên sâu về quản lý công tác THPL về XLVPHC (tổ chức ngày 08 – 09/11/2023 tại Đắk Lắk); 01 Hội nghị tập huấn chuyên sâu về áp dụng các BPXLHC giáo dục tại xã, phường, thị trấn và cơ sở cai nghiện bắt buộc (tổ chức ngày 15 – 16/11/2023 tại Đồng Tháp); 01 Hội nghị tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính (tổ chức ngày 20 – 21/7/2023 tại Tiền Giang); 01 Hội nghị “Tập huấn về tư pháp người chưa thành niên và xử lý các vụ việc liên quan đến người chưa thành niên vi phạm pháp luật hành chính” (tổ chức ngày 28/12/2023 tại Hà Nội).

phổ biến pháp luật về XLVPHC hoặc phổ biến, tuyên truyền thông qua phương tiện thông tin đại chúng, các địa phương còn biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền dưới hình thức cẩm nang, tờ gấp, văn bản triển khai; tổ chức các cuộc thi trực tuyến, hội thi tìm hiểu quy định về pháp luật XLVPHC; phát thanh lưu động và cố định trên hệ thống loa phát thanh; đăng tải bài viết trên Cổng thông tin điện tử và thông qua các ứng dụng mạng xã hội như zalo, facebook; tổ chức chiếu phim tuyên truyền quy định pháp luật về XLVPHC,... Đối với công tác tập huấn, 61/63 địa phương đã chủ động ban hành kế hoạch và tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về XLVPHC đến các cán bộ, công chức thực hiện công tác THPL về XLVPHC nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ trong công tác này; đồng thời, cử các đại biểu tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về áp dụng pháp luật và quản lý công tác THPL về XLVPHC do Bộ Tư pháp và các bộ, ngành khác tổ chức.

IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA, THANH TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC

1. Tại các bộ, ngành

Qua kết quả tổng hợp báo cáo cho thấy, nhiều bộ, ngành đã quan tâm và ban hành các kế hoạch kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC hoặc kế hoạch thanh tra hằng năm¹⁸. Trong năm 2023, 18/19 bộ, ngành đã tiến hành các cuộc kiểm tra độc lập về công tác THPL về XLVPHC hoặc lồng ghép việc kiểm tra công tác THPL về XLVPHC trong các cuộc thanh tra chuyên ngành, thanh tra hành chính hoặc trong công tác theo dõi tình hình THPL¹⁹. Qua công tác kiểm tra cho thấy, hầu hết các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế, việc áp dụng pháp luật XLVPHC cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ,... Thông qua công tác thanh tra, các bộ, ngành có cơ sở để xem xét, đánh giá tình hình, trách nhiệm THPL về XLVPHC; phát hiện những hạn chế, vướng

¹⁸ Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 443/QĐ-BXD ngày 05/5/2023; Quyết định số 827/QĐ-BXD ngày 15/8/2023 và văn bản số 4455/BXD-PC ngày 05/10/2023 đề kiểm tra việc THPL về XLVPHC năm 2023; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 666/QĐ-BNN-PC ngày 22/02/2023; Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định 2309/QĐ-BKHCN ngày 21/11/2022; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 188/QĐ-LĐTBXH ngày 27/2/2023; Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 311/QĐ-BTC ngày 07/3/2023, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quyết định số 320/QĐ-BHXH ngày 09/3/2023,...

¹⁹ Ví dụ: Bộ Quốc phòng kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC tại 29 đơn vị; Bộ Công an kiểm tra về XLVPHC tại 11 Công an đơn vị, địa phương và 24 đơn vị trực thuộc; Công an đơn vị, địa phương tổ chức hơn 600 đợt kiểm tra về XLVPHC; Bộ Xây dựng kiểm tra THPL về XLVPHC tại Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc; Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức 4 cuộc kiểm tra về XLVPHC; Bộ Công Thương và Tổng cục Quản lý thị trường kiểm tra XLVPHC tại 17 Cục QLTT cấp tỉnh, 2 đơn vị thuộc Bộ; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị thuộc Bộ tổ chức 25 đoàn thanh tra và 19 đoàn kiểm tra; Bộ Giao thông vận tải tổ chức 6 đoàn kiểm tra và 3 đoàn thanh tra; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: các đơn vị thuộc Bộ tổ chức 08 đoàn thanh tra hành chính, 59 đoàn thanh tra chuyên ngành tại 14 cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch và trên 300 tổ chức, cá nhân; Bảo hiểm xã hội Việt Nam kiểm tra tại 09 Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố,...

mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong THPL và xử lý, kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành và điều chỉnh Kế hoạch kiểm tra công tác THPL về XLVPHC năm 2023 (kèm theo Quyết định số 116/QĐ-BTP ngày 06/02/2023 và Quyết định số 206/QĐ-BTP ngày 22/02/2023). Bộ Tư pháp đã tổ chức 03 Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tỉnh Hòa Bình. Qua kiểm tra, Bộ Tư pháp nhận thấy, công tác THPL về XLVPHC của các bộ, ngành, địa phương đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, việc XPVPHC tại các cơ quan, đơn vị này vẫn còn có một số sai sót về thủ tục và việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt còn chưa triệt để.

2. Tại các địa phương

Công tác kiểm tra THPL về XLVPHC nhìn chung đã được các địa phương quan tâm, chú trọng. Qua kết quả tổng hợp báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hầu hết các địa phương đã ban hành các kế hoạch kiểm tra THPL về XLVPHC hoặc kế hoạch thanh tra²⁰. Nhiều Đoàn kiểm tra THPL về XLVPHC đã được thành lập để kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,... Sau các cuộc kiểm tra, các Đoàn kiểm tra đều ban hành các Kết luận kiểm tra theo quy định pháp luật. Thông qua hoạt động kiểm tra công tác THPL về XLVPHC, các địa phương đã phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những sai sót, vi phạm trong quá trình THPL về XLVPHC và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về XLVPHC, qua đó, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật và bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về XLVPHC.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC THI VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC²¹

1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC

- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 4.144.640** vụ việc, tăng 216.679 vụ việc (khoảng 5,5%) so với cùng kỳ năm 2022.

²⁰ UBND tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 và Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 07/4/2023; UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 13/3/2023; UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 28/12/2022,...

²¹ Số liệu tại mục này không bao gồm số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kiểm toán Nhà nước do các cơ quan này không gửi các biểu mẫu số liệu.

- **Số vụ việc bị chuyển truy cứu cứu trách nhiệm hình sự: 14.609** vụ việc (chiếm 0,35% tổng số vụ việc bị XPVPHC).

- **Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính: 16.326** vụ việc (chiếm 0,39% tổng số vụ việc bị XPVPHC).

- **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên: 21.815** vụ (chiếm 0,53% tổng số vụ việc bị XPVPHC).

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 4.604.087** đối tượng, tăng 523.424 đối tượng (khoảng 12,8%) so với cùng kỳ năm 2022.

2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 4.553.603** quyết định, tăng 471.030 quyết định (khoảng 11,54%) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: 3.656.468** quyết định, chiếm khoảng 80,29% số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Số quyết định chưa thi hành xong: 122.784** quyết định, chiếm khoảng 2,69% số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Tổng số tiền phạt thu được: 13.638.875.785.832** đồng, tăng 2.973.664.967.025 đồng (khoảng 27,9%) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền: 133.190.139.055** đồng.

- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 379.992.135.553** đồng, giảm 155.452.069.190 đồng (khoảng 2,9%) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính: 90.267.249.971** đồng.

- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là: 3.971** quyết định, chiếm khoảng 0,087% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 4.370** quyết định, chiếm khoảng 0,095% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 635** vụ, giảm 114 vụ (khoảng 15,2%) so với cùng kỳ năm 2022.

Kết quả công tác XPVPHC chi tiết được thể hiện tại **Phụ lục I** kèm theo Báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC²²: 36.297 đối tượng, tăng 4.723 đối tượng, khoảng 14,9% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **7.356** đối tượng, chiếm khoảng 20,27% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do Tòa án nhân dân (TAND) cấp huyện quyết định²³: **28.941** đối tượng, chiếm 79,73% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC, trong đó:

- + Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào TGD: **251** đối tượng;

- + Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB: **477** đối tượng;

- + Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB: **28.213** đối tượng.

2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC²⁴: 34.904 đối tượng, tăng 4.656 đối tượng (khoảng 15,39% so với kỳ báo cáo năm 2022), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **6.959** đối tượng, chiếm khoảng 19,94% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định là **27.945** đối tượng²⁵, chiếm khoảng 80,07% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC, trong đó:

²² Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Báo cáo số 225/BC-BCA-V03 ngày 30/01/2024 của Bộ Công an, trong năm 2023, Công an các đơn vị, địa phương đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC đối với **8.615** đối tượng, giảm **18.770** đối tượng (bằng 68,5%) so với năm 2022. Trong đó, có **7.897** đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp GDTXPTT, giảm **18.488** đối tượng (bằng 70%) so với năm 2022; **347** đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào TGD, tăng **67** đối tượng (bằng 23,9%) so với năm 2022; **371** đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB, giảm **351** đối tượng (bằng 48,6%) so với năm 2022.

²³ Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Công văn số 203/TANDTC-TH ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân tối cao, trong năm 2023, các Tòa án nhân dân cấp huyện phải giải quyết **29.675** hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC tại Tòa án; đã giải quyết **29.001** hồ sơ, đạt 97,7% (trong đó chuyển hồ sơ 25 trường hợp, đình chỉ 609 trường hợp, không áp dụng 125 trường hợp, áp dụng 28.242 trường hợp).

²⁴ Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Báo cáo số 225/BC-BCA-V03 ngày 30/01/2024 của Bộ Công an, trong năm 2023, có tổng số **8.276** đối tượng bị áp dụng các BPXLHC, giảm **18.189** đối tượng (bằng 68,7%) so với năm 2022. Trong đó, có **7.616** đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, giảm **17.911** đối tượng (bằng 70,2%) so với năm 2022; **318** đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, tăng **51** đối tượng (bằng 19,1%) so với năm 2022; **342** đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, giảm **329** đối tượng (bằng 49%) so với năm 2022. Trong các BPXLHC nêu trên, biện pháp được áp dụng nhiều nhất là giáo dục tại xã, phường, thị trấn (chiếm 92,7%), biện pháp được áp dụng ít nhất là đưa vào trường giáo dưỡng (chiếm 3,8%).

²⁵ Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Công văn số 203/TANDTC-TH ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân tối cao, trong năm 2023, trong số 29.675 trường hợp Tòa án ra quyết định áp dụng BPXLHC, có 275 trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD, 514 trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB, 28.886 trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB.

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD: **220** đối tượng; chiếm khoảng 0,63% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB: **454** đối tượng; chiếm khoảng 1,3% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB²⁶: **27.271** đối tượng; chiếm khoảng 78,13% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

3. Tổng số người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình²⁷: 808 đối tượng.

4. Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế giáo dục dựa vào cộng đồng²⁸: 09 đối tượng.

5. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC²⁹

- Tình hình thi hành các quyết định áp dụng BPXLHC GDTXPTT như sau:

+ **5.374** đối tượng đang chấp hành quyết định GDTXPTT;

+ **51** đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định;

+ **06** đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định.

- Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định (đưa vào TGD, CSGDBB và CSCNBB):

+ **27.392** đối tượng đang chấp hành các quyết định;

+ **385** đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định;

+ **1.229** đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định;

+ **34** đối tượng được hoãn chấp hành quyết định;

+ **17** đối tượng được miễn chấp hành quyết định;

²⁶ Theo Báo cáo số 200/BC-LĐTBXH ngày 12/12/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, năm 2023, các cơ sở cai nghiện ma túy trên cả nước đã điều trị, cai nghiện ma túy cho 62.042 người nghiện ma túy (trong đó, số người cai nghiện bắt buộc là 26.183; số người cai nghiện tự nguyện là 6.492), số tiếp nhận mới là 32.675 người, số chuyển từ năm 2022 sang 29.367 người, số tái hòa nhập cộng đồng 26.906 người. Hiện, các cơ sở cai nghiện ma túy công lập đang tổ chức điều trị, cai nghiện cho 35.136 người, trong đó, số người cai nghiện bắt buộc theo quyết định áp dụng biện pháp XLVPHC của Toà án là 31.005; số người cai nghiện tự nguyện là 4.131. Số người lưu trú tạm thời trong thời gian xác định tình trạng nghiện và trong thời gian lập hồ sơ là 2.721 người.

²⁷ Biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình chỉ áp dụng đối với người chưa thành niên bị áp dụng BPXLHC GDTXPTT; không áp dụng đối với đối tượng bị áp dụng BPXLHC đưa vào TGD, đưa vào CSGDBB, đưa vào CSCNBB.

²⁸ Biện pháp thay thế XLVPHC giáo dục dựa vào cộng đồng chỉ áp dụng đối với người chưa thành niên bị áp dụng BPXLHC đưa vào TGD; không áp dụng đối với đối tượng bị áp dụng BPXLHC GDTXPTT, đưa vào CSGDBB, đưa vào CSCNBB.

²⁹ Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Báo cáo số 225/BC-BCA-V03 ngày 30/01/2024 của Bộ Công an, trong năm 2023, trong tổng số **6.716** đối tượng đang chấp hành quyết định áp dụng các BPXLHC, có **15** đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định; **399** đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định; **04** đối tượng được hoãn chấp hành quyết định; **04** đối tượng được miễn chấp hành quyết định.

Theo Công văn số 203/TANDTC-TH ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân tối cao, trong năm 2023, các Tòa án đã xem xét, giải quyết **7.313** trường hợp đề nghị hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng BPXLHC còn lại; đã giải quyết **7.563** trường hợp (đạt 99,8%).

+ 439 đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định.

Kết quả áp dụng các BPXLHC được tổng hợp từ các địa phương thể hiện cụ thể tại **Phụ lục II** kèm theo Báo cáo này.

Phần thứ ba

KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC được nêu cụ thể tại **Phụ lục IV** kèm theo Báo cáo này.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

1.1. Kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho công tác THPL về XLVPHC chưa được trang bị đầy đủ, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế trong việc kiểm tra và phát hiện vi phạm hành chính³⁰; một số cơ quan, địa phương không có kho lưu giữ, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, nhất là các tang vật, phương tiện có kích thước lớn như xe tải, xe máy, dẫn đến việc hư hỏng, giảm giá trị của các tang vật, phương tiện³¹.

1.2. Hiện nay, CSDLQG về XLVPHC và CSDL về XLVPHC của nhiều bộ, ngành, địa phương chưa được xây dựng hoặc hoàn thiện nên chưa triển khai, vận hành trong thực tế trên toàn quốc. Do đó, việc cập nhật, trích xuất số liệu XLVPHC được thực hiện thủ công, phải dành nhiều thời gian, nhân lực. Tại các địa phương đã triển khai CSDL về XLVPHC, một số cơ quan, đơn vị thực hiện việc cập nhật thông tin về quyết định XPVPHC lên phần mềm CSDL tỉnh chưa kịp thời, chưa đầy đủ³². Điều này gây khó khăn trong công tác thống kê, báo cáo về tình hình vi phạm hành chính và áp dụng BPXLHC, trong việc xác định các trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm, đủ yếu tố cấu thành tội phạm để áp dụng tình tiết tăng nặng trong quá trình ban hành quyết định xử phạt hoặc chuyển sang cơ quan tiến hành tố tụng để xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tổ chức bộ máy, biên chế

Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu trực tiếp thực hiện XLVPHC tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu, chưa được đào tạo đúng chuyên môn, chuyên ngành,

³⁰ Theo báo cáo của Bộ Công an, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bắc Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bắc Ninh, Lai Châu, Quảng Ngãi, Lạng Sơn, Bình Định, Cần Thơ, Đắk Lắk, Đồng Tháp,...

³¹ Theo báo cáo của UBND các tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bắc Kạn, Bạc Liêu, Điện Biên,...

³² Theo báo cáo của UBND tỉnh Bắc Giang.

gây khó khăn cho việc thực hiện nhiệm vụ³³. Một số cán bộ, công chức chưa nghiên cứu kỹ và cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC, dẫn đến các sai sót trong quá trình áp dụng pháp luật³⁴. Mặt khác, việc bố trí công chức thực hiện công tác tham mưu XLVPHC tại một số cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa được quan tâm đúng mức. Công chức trực tiếp XLVPHC ở các địa phương chủ yếu được giao kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi vị trí công tác; năng lực chuyên môn của một số công chức còn hạn chế, đặc biệt là công chức ở một số phòng chuyên môn cấp huyện và công chức cấp xã.

Đối với đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC, số lượng biên chế tại một số địa phương còn hạn chế và hầu hết biên chế làm công tác này thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm. Do đó, việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quản lý THPL về XLVPHC gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong quá trình tham mưu, xử lý các vụ việc vi phạm đòi hỏi phải có nghiệp vụ chuyên môn sâu.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

Tại một số bộ, ngành, địa phương, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC ở một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên và sâu rộng³⁵, nhất là tại các địa phương vùng sâu, vùng xa. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chưa thu hút được nhiều sự quan tâm của người dân, còn mang tính hình thức, kém hiệu quả và mới chỉ tập trung vào các hoạt động như quán triệt, triển khai thông tin pháp luật. Việc bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác XLVPHC ở một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm thường xuyên.

3. Về công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC

Tại một số bộ, ngành, công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác XLVPHC có lúc, có nơi chưa thường xuyên, kịp thời, thiếu chặt chẽ, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến chức năng, thẩm quyền của nhiều cơ quan, đơn vị, lực lượng mà pháp luật chưa phân định trách nhiệm rõ ràng³⁶. Việc phối hợp trao đổi thông tin, nghiệp vụ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan để xác minh hành vi vi phạm hành chính còn mất nhiều thời gian. Việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra gặp khó khăn do thiếu các quy định cụ thể về quy trình phối hợp³⁷.

³³ Theo báo cáo của UBND các tỉnh: Bắc Giang, Bắc Ninh, Cần Thơ,...

³⁴ Theo Báo cáo của UBND thành phố Cần Thơ.

³⁵ Theo Báo cáo của Bộ Công an, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bắc Giang, Bạc Liêu, Điện Biên, Bình Định, Cần Thơ, Đắk Lắk,...

³⁶ Theo Báo cáo của Bộ Công an.

³⁷ Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trong một số trường hợp, khi người có thẩm quyền nhận được kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính từ các Đoàn thanh tra, kiểm tra gửi đến thì vụ việc đã hết thời hiệu xử phạt. Việc phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng trong việc xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt còn gặp nhiều khó khăn. Sự tham gia của đại diện cơ quan tài chính cùng cấp trong Hội đồng xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 173/2013/TT-BCT ngày 20/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính còn hạn chế, còn có tình trạng không tham gia hoặc tham gia nhưng không có ý kiến rõ ràng về việc xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính, gây khó khăn cho công tác định giá³⁸.

Ở các địa phương, các cấp, các ngành trên địa bàn đã triển khai thực hiện các quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong công tác thi hành pháp luật về XLVPHC. Tuy nhiên, tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, công tác phối hợp giữa một số cơ quan, địa phương có liên quan trong XLVPHC có lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời, chưa mang lại hiệu quả cao³⁹. Sự phối hợp trong công tác báo cáo THPL về XLVPHC còn chậm so với yêu cầu.

4. Về việc báo cáo, thống kê

Một số bộ, ngành, địa phương chưa gửi báo cáo đúng thời hạn theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BTP. Do đó, Bộ Tư pháp không có đủ thông tin, số liệu để kịp thời tổng hợp, báo cáo Chính phủ. Nội dung báo cáo của một số bộ, ngành, địa phương còn chung chung, thiếu thông tin và chưa đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BTP. Số liệu tổng hợp về xử phạt vi phạm hành chính và về áp dụng các BPXLHC của một số bộ, ngành, địa phương còn thiếu, chưa chính xác hoặc không đúng biểu mẫu được quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BTP. Một số cơ quan không tổng hợp số liệu biểu mẫu kèm theo Báo cáo để gửi về Bộ Tư pháp.

Theo phản ánh, kiến nghị về những vướng mắc, bất cập trong công tác báo cáo của một số bộ, ngành, địa phương, quy định về thời hạn báo cáo và thời điểm chốt số liệu được quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngắn, gây khó khăn trong công tác tổng hợp, chốt số liệu và hoàn thành báo cáo thống kê theo đúng thời gian quy định và bảo

³⁸ Theo Báo cáo của Bộ Công Thương.

³⁹ Theo Báo cáo của UBND các tỉnh: Bắc Giang, Bình Định, Cần Thơ,...

đảm chất lượng⁴⁰.

5. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Việc kiểm tra, thanh tra công tác XLVPHC tại một số bộ, ngành, địa phương chưa được thực hiện thường xuyên và kịp thời do số lượng công chức hạn chế. Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành chưa được triển khai đầy đủ và triệt để⁴¹. Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra tại một số địa phương còn gặp khó khăn do phần lớn bộ phận chuyên môn thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra làm việc kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn hoặc do trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật được đầu tư cho công tác thanh tra, kiểm tra còn hạn chế⁴². Một vài địa phương thiếu chủ động trong việc thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra và chưa chú trọng trong khâu theo dõi, đôn đốc thực hiện các quyết định XPVPHC hoặc kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra⁴³.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả theo dõi, quản lý công tác THPL về XLVPHC thời gian vừa qua và trong năm 2023, qua tổng hợp ý kiến của nhiều bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo một số vấn đề cụ thể như sau:

1. Hoàn thiện pháp luật về XLVPHC

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả công tác THPL về XLVPHC, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

1.1. Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương chủ động rà soát, đề xuất ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC trên cơ sở quy định về trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 17 Luật XLVPHC và Điều 29 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP nhằm bảo đảm sự phù hợp với Luật XLVPHC, các nghị định có liên quan và bảo đảm tính khả thi trong thực tế.

1.2. Chỉ đạo Bộ Công an nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính; khẩn trương trình Chính phủ ban hành dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

⁴⁰ Theo Báo cáo của Bộ Công an, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh: Bạc Liêu, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Định,...

⁴¹ Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

⁴² Theo Báo cáo của UBND thành phố Đà Nẵng và UBND tỉnh Điện Biên.

⁴³ Theo Báo cáo của UBND tỉnh Kiên Giang.

ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính để quy định cụ thể nội dung tại điểm c khoản 3 Điều 88 Luật XLVPHC (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), đồng thời, giải quyết các khó khăn, vướng mắc nêu tại Mục 14 Phần I và các Mục 2 và 4 Phần II Phụ lục IV của Báo cáo này.

1.3. Chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021) để quy định chế tài xử phạt cụ thể đối với các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế thi hành mở tài khoản không thực hiện các trách nhiệm được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 88 Luật XLVPHC (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), đồng thời, giải quyết các khó khăn, vướng mắc nêu tại Mục 14 Phần I Phụ lục IV của Báo cáo này.

1.4. Chỉ đạo Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng và Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo thẩm quyền. Theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC được ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành phải xây dựng và trình Chính phủ ban hành tổng số 34 Nghị định để sửa đổi, bổ sung, thay thế các nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC để bảo đảm phù hợp với Luật XLVPHC (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Trong năm 2021-2022, Chính phủ đã ban hành 32 Nghị định. Hiện nay, 02 Nghị định nêu trên do Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng và trình chưa được Chính phủ ban hành.

1.5. Chỉ đạo Bộ Nội vụ, Bộ ngoại giao và Thanh tra Chính phủ báo cáo rõ việc xây dựng các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; lĩnh vực lưu trữ; lĩnh vực đối ngoại và lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và báo cáo lý do nếu chưa hoặc không ban hành các nghị định trên⁴⁴.

⁴⁴ Đối với dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, năm 2022, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Nội vụ thẩm định dự thảo Nghị định và nhất trí về sự cần thiết trình Chính phủ ban hành. Sau khi thẩm định, Bộ Nội vụ đã báo cáo Chính phủ về một số khó khăn, vướng mắc nêu ban hành Nghị định. Năm 2023, Bộ Nội vụ tiếp tục có văn bản gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến về sự cần thiết ban hành Nghị định. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp cũng đã có ý kiến về sự cần thiết của việc ban hành Nghị định và đề nghị Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ và các cơ quan có liên quan đối với một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc ban hành Nghị định.

Đối với dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đối ngoại, năm 2018, Bộ Ngoại giao đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập để xây dựng dự thảo Nghị định. Bộ Tư pháp đã cử thành viên tham gia Ban soạn thảo và Tổ biên tập để phối hợp, tham gia xây dựng dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, sau

1.6. Chỉ đạo Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh. Căn cứ quy định của Luật XLVPHC, Luật Thanh tra, Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước và thực tế XPVPHC của các cơ quan nhà nước trong các ngành, lĩnh vực, Bộ Tư pháp kịp thời đề xuất các cơ quan có thẩm quyền XPVPHC trong Nghị định nói trên sau khi báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

1.7. Chỉ đạo Bộ Tư pháp chủ trì nghiên cứu kỹ và trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm phù hợp với Luật XLVPHC, thống nhất với các nghị định có liên quan và có tính khả thi cao.

2. Đối với công tác tổ chức THPL về XLVPHC

Bộ Tư pháp đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

2.1. Triển khai nghiêm túc, đầy đủ, toàn diện và hiệu quả các quy định pháp luật về XLVPHC, trong đó bao gồm quy định về việc xây dựng CSDLQG về XLVPHC và CSDL về XLVPHC.

2.2. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế thực hiện công tác XLVPHC và công tác quản lý nhà nước về XLVPHC tại bộ, ngành, địa phương; ưu tiên đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật nhằm bảo đảm phục vụ cho công tác XLVPHC, góp phần bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước trong từng ngành, lĩnh vực.

2.3. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ XLVPHC, trao đổi và hướng dẫn cụ thể, kịp thời, chính xác, khách quan, minh bạch việc thực hiện pháp luật về XLVPHC và nâng cao tỷ lệ các quyết định XPVPHC được thi hành.

đó, với một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến tính khả thi của các quy định về chế tài xử phạt trong lĩnh vực đối ngoại, Bộ ngoại giao đã báo cáo Chính phủ và tạm dừng việc xây dựng dự thảo Nghị định nói trên.

Đối với việc XPVPHC trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, Ban Nội chính Trung ương đã kiến nghị Chính phủ xây dựng Nghị định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực này. Ngày 28/11/2023, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Báo cáo số 2893/BC-TTTP về kết quả nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng Nghị định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Thực hiện đề nghị của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp đã có ý kiến đối với Báo cáo nêu trên của Thanh tra Chính phủ.

2.4. Kịp thời và thường xuyên tổng hợp các khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật về XLVPHC để phản ánh, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế, tạo thuận lợi trong quá trình áp dụng.

2.5. Hằng năm, chủ động ban hành đầy đủ các kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước để phát hiện, xử lý vi phạm hành chính và ban hành kế hoạch kiểm tra công tác THPL về XLVPHC để bảo đảm hoạt động xử phạt của các chức danh có thẩm quyền được thực hiện đúng quy định pháp luật; đồng thời, phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong THPL về XLVPHC và kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

2.6. Kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác XLVPHC nhằm tăng cường sự phối hợp trong quá trình XPVPHC, lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định XPVPHC, bảo đảm kịp thời, chặt chẽ, phát huy tính chủ động, tích cực và đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực thi công vụ.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023, kính trình Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Chính phủ Trần Lưu Quang (để b/c);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để b/c);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đặng Hoàng Oanh